TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2018/HSST
Ngày: 30/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Ngọc Thanh

2/ Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hương Giang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, THnh phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Diễm Hằng là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, THnh phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, THnh phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 101/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU H**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1994 tại THnh phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 69 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở khi bị bắt: Phòng 302 khách sạn Bonivia số 67 L, phường H, quận T, THnh phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chống thấm công trình; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mạnh C và bà Văn Thị Tâm L; Chồng: Vũ Hoàng T, sinh năm 1990; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2018;

(bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Văn Thị Tâm L, sinh năm 1963 ngụ tại địa chỉ: T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 17/4/2018 tại ngã ba Huỳnh Văn M – T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Phú kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị Thu H có Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong tay trái của H một gói nylon chứa tinh thể không màu (M2), đồng thời tiến Hnh khám xét nơi ở của H tại phòng số 302 khách sạn Bonivia số 67 L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ hai gói nylon chứa tinh thể không

màu trong hộp giấy hình chữ nhật trên kệ tủ (M1). Tại thời điểm khám xét phòng số 302 còn có Nguyễn Công H và Đoàn Hoàng S nên mời về Cơ quan Công an làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như trên. H khai: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/4/2018 H đang ở tại phòng số 302 Khách sạn Bonivia thì có một người tên N (không rõ lai lịch) gọi điện thoại hỏi mua nửa hộp năm ma túy đá với giá 1.300.000 đồng, H đồng ý và hẹn gặp tại đường Nguyễn L – T, phường H, quận Tân Phú. Sau đó, H đi bộ đến điểm hẹn thì bị bắt quả tang. Số ma túy trên H mua của một người phụ nữ tên L (chưa rõ lai lịch) vào tối ngày 16/4/2018 tại đường số 8, phường B, quận B với giá 1.300.000 đồng. H mua ma túy của người này khoảng 04 lần, mỗi lần mua nửa hộp năm với giá 1.300.000 đồng để lấy phần dư sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Đồng thời H khai nhận đã bán ma túy được khoảng 01 tuần và bán cho N được 02 lần, riêng lần thứ ba chưa kịp bán thì bị bắt. Ngoài lời khai của H không còn chứng cứ khác để xác định H có Hnh vi mua bán ma túy nhiều lần. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/4/2018 thì Đoàn Hoàng S và Nguyễn Công H đến phòng số 302 để dự tiệc sinh nhật. Việc H mua bán trái phép chất ma túy S và H không biết và không tham gia.

Tại Kết luận giám định số 763/KLGĐ-H ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Gồm 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (M1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8243 gram loại Methamphetamine;

- Gói 2: Gồm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (M2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9605 gram loại Methamphetamine;

- **Vật chứng vụ án:**

- Hai (02) gói niêm phong số 763 bên ngoài có chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra; đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 202/PNK ngày 25/6/2018;

- Một (01) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có số máy 353298/08/974825/8, H dùng liên lạc mua bán ma túy, đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 166/PNK ngày 16/5/2018;

- Một (01) cân điện tử hiệu Amput, H dùng để cân bán ma túy, đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 166/PNK ngày 16/5/2018;

- Một (01) chiếc xe gắn máy hiệu Darling biển số 51Y1-2796, số máy 50FMG3-10557075, số khung LFDL100-10569712 do anh Trần Quang H ngụ nhà số 25/3 T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Năm 2007 anh H đã bán xe cho bà Văn Thị Tâm L (mẹ của H) nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 17/4/2018 bà Ly cho H mượn xe gắn máy làm phương tiện đi làm, không biết việc H sử dụng xe gắn máy trên đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả lại cho bà L.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS, ngày 23 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, THnh phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 2,7848 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích mua bán đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng tên L là người đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thu H do H khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Công an điều tra không có cơ sở xử L, khi nào xác minh được sẽ xử L sau.

Đối với đối tượng tên N là người đã mua ma túy của H, do H khai không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Công an điều tra không có cơ sở xử L, khi nào xác minh được sẽ xử L sau.

Đối với Nguyễn Công H và Đoàn Hoàng S quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xét các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử L vật chứng:

- Hai (02) gói niêm phong số 763 bên ngoài có chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong là số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Một (01) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có số máy 353298/08/974825/8, H khai nhận dùng điện thoại này liên lạc mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sử dụng điện thoại nhằm mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ NH nước;

- Một (01) cân điện tử hiệu Amput, H dùng để cân bán ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hnh nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Nguyễn Thị Thu H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2018.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng;

Tịch thu sung quỹ NH nước một (01) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có số máy 353298/08/974825/8.

Tịch thu tiêu hủy hai (02) gói niêm phong số 763 bên ngoài có chữ ký giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong là số ma túy còn lại sau giám định, một (01) cân điện tử hiệu Amput;

(Tình trạng vật chứng theo các Phiếu nhập kho vật chứng số 166/PNK ngày 16/5/2018 và 202/PNK ngày 25/6/2018 của Công an quận Tân Phú)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân THnh phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an Q. Tân Phú;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương